TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦ THỪA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST
Ngày: 22 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tấn Tiển

2. Ông Trần Văn Nhị

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng D**, sinh ngày: 26/6/2000. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký HKTT: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Lê Quang M, sinh năm: 1971; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1973; Có 01 người chị tên: Lê Thị Diệp M, sinh năm: 1997; Chưa có vợ, có 01 con còn nhỏ chưa khai sinh; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/7/2019, bị Công an xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt). Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay. (có mặt)

Bị hại: Anh Lương Thành Đ, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Đinh T, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện T, tỉnh Long An(vắng mặt)

- Ông Lê Hồ H, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện T, tỉnh Long An(vắng mặt)

- Ông Lê Quang M, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/5/2019, Lương Thành Đ, Lê Hoàng T, Võ Minh S, D Trọng N, Bùi Nguyễn Thúy V đến quán ăn của bà Lê Thị M ở ấp H, xã L, huyện T để ăn uống. Sau đó, H và Hằng không rõ nhân thân cũng đến cùng tham gia. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Hoàng D cùng với Lê Đinh T đến tham gia ăn uống chung với nhóm của Lương Thành Đ, D và T uống hết 03 ly bia thì bỏ về. T biết trước đây Lương Thành Đ có trêu ghẹo bạn gái của D nên giữa D và Lương Thành Đ có mâu thuẫn với nhau. Khi đi ra khỏi quán, T rủ D đánh Lương Thành Đ, D đồng ý. D và T nhặt 01 cây gỗ vuông trước quán của bà Lê Thị M rồi bẻ làm đôi chia nhau mỗi người 01 khúc gỗ và quay lại căn chòi mà Lương Thành Đ và các bạn của Đạt đang ngồi ăn. T cầm 01 khúc gỗ chặn cửa không cho Lương Thành Đ chạy thoát. D cầm 01 khúc gỗ dài 77cm, cạnh vuông 03cm đánh liên tiếp nhiều cái vào người và tay của Lương Thành Đ, gây thương tích cho Đạt. Được nhóm bạn đi chung với Lương Thành Đ can ngăn nên D và T bỏ đi, còn Lương Thành Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Long An đến ngày 22/5/2019 thì xuất viện. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Thủ Thừa, Lê Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/TgT.19-PY ngày 11/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận về thương tích của Anh Lương Thành Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vùng cẳng tay trái không sẹo vết thương, chức năng cẳng tay trái không hạn chế.

X quang: Gãy 1/3 dưới xương trụ trái. Hiện tại can xương trung bình.

2. Kết luận: Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lương Thành Đ là: 08%.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Thủ Thừa thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

01 (một) khúc cây gỗ dài 77 cm, cạnh vuông 03 cm. Hiện cơ quan Chi cục Thi hành án huyện Thủ Thừa đang quản lý chờ xét xử.

Qua quá trình điều tra vụ án, Lê Hoàng D đã bồi thường cho Lương Thành Đ số tiền 5.000.000đ chi phí điều trị và thuốc men. Hiện Lương Thành Đ yêu cầu Lê Hoàng D tiếp tục bồi thường thêm 10.250.000đ tiền lương 1,5 tháng bị hại phải nghỉ việc điều trị thương tích không có thu nhập. Nghề nghiệp của bị hại là thợ bạc, thu nhập 9.000.000/tháng.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Hoàng D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; Điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoàng D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.250.000đ tiền lương 1,5 tháng bị hại phải nghỉ việc điều trị thương tích không có thu nhập.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khúc cây gỗ dài 77 cm, cạnh vuông 03 cm.

Bị cáo Lê Hoàng D khai nhận hành vi cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã nêu. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.250.000đ theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo D xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại xác định đã được bồi thường chi phí điều trị và thuốc men số tiền 5.000.000 đồng. Đồng thời yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 10.250.000đ tiền lương 1,5 tháng bị hại phải nghỉ việc điều trị thương tích không có thu nhập. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị hại cũng có lỗi một phần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Lê Hoàng D do mâu thuẫn cá nhân đã cầm 01 khúc gỗ dài 77cm, cạnh vuông 03cm đánh liên tiếp nhiều cái vào người và tay của Lương Thành Đ; Mặc dù kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% nhưng công cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là khúc cây gỗ, đây là hung khí nguy hiểm. Việc bị cáo gây thương tích cho bị hại xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân nhỏ nhặt nên có tính chất côn đồ. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra truy tố và xét xử bị hại không bãi nại. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo D phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi, bị cáo D có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã

hội ở địa phương, sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã quyết dùng hung khí tấn công bị hại làm cho bị hại bị tổn thương cơ thể. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với tình tiết bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng số tiền bị cáo bồi thường cho bị hại chưa được 1/2 trên tổng số tiền bồi thường mà yêu cầu của bị hại được chấp nhận nên không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ đã bồi thường thiệt hại theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuy nhiên tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội là do một phần lỗi của bị hại nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Từ những phân tích nêu trên cho thấy, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, hành vi của bị cáo mang tính chất hung hăng nên cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thật sự ăn năn hối cải, hứa quyết tâm sửa chữa lỗi lầm đã gây ra nên HĐXX thống nhất về đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo ngay mức khởi điểm Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cho rằng tổng thiệt hại xảy ra là 15.250.000đ. Trong đó 5.000.000đ là chi phí điều trị và thuốc men; 10.250.000đ là số tiền mất thu nhập của bị hại. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 10.250.000 đồng tiền mất thu nhập và bị cáo đồng ý nên ghi nhận.

[6] Đối với Lê Đinh T có đơn xin bãi nại của bị hại nên Cơ quan điều tra không khởi tố là đúng quy định.

[7] Đối với số tiền ông Hiệp và ông Minh đã bồi thường cho bị hại. Ông Hiệp và ông Minh không yêu cầu giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 khúc gỗ dài 77cm, cạnh vuông 03cm.

[9] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên được phân công thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, người tham gia tố tụng không khiếu nại nên hành vi tố tụng và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Điều 38, Điều 50; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng D 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/9/2019.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo D với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2019) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo D tiếp tục bồi thường cho Anh Lương Thành Đ số tiền 10.250.000đ.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ dài 77cm, cạnh vuông 03cm theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hoàng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 512.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Án này xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/11/2019. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.